

VƯỢT NGƯỠNG TÂM LÝ 1.300 ĐIỂM

Ngày 25/02/2025



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Cổ phiếu MBB, HDB

NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Cập nhật KBC

Lãi suất ẩn tượng

**DANH MỤC
CHẤT LƯỢNG**

Chỉ

9.85%
Năm 1

THỊ TRƯỜNG VÀ CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Bất chấp áp lực chốt lời từ vùng cản tâm lý 1.300 điểm, thị trường vẫn tiếp tục duy trì đà tăng điểm và áp sát vùng đỉnh cũ, vùng 1.305 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ và hấp thu nguồn cung chốt lời.
- Dự kiến vùng đỉnh cũ 1.305 điểm sẽ gây tranh chấp cho thị trường nhưng với diễn biến tăng vẫn còn khá bền vững, thị trường có thể sẽ vượt qua được áp lực này và tiếp tục tăng điểm. Những tín hiệu kiểm tra cung cầu trên vùng đỉnh cũ này có thể sẽ có ảnh hưởng lớn đến bước đi tiếp theo của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng tăng điểm của thị trường nhưng vẫn cần quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá nỗ lực của dòng tiền.
- Đồng thời, nhà đầu tư có thể cân nhắc khai thác cơ hội mua ngắn hạn tại các cổ phiếu, nên ưu tiên cổ phiếu có diễn biến khởi sắc từ nền hỗ trợ tốt hoặc đang lùi về vùng hỗ trợ tốt.
- Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn nên cân nhắc chốt lời ngắn hạn đối với các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng cản để gặt hái thành quả.

TÍN HIỆU KỸ THUẬT VN-INDEX

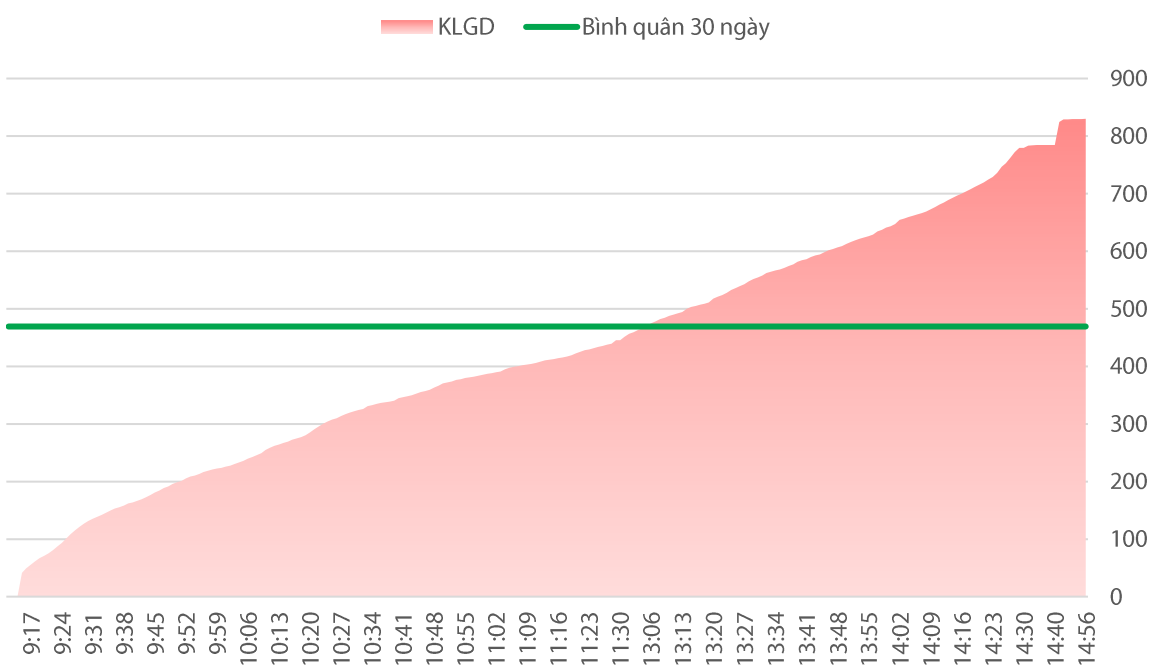
XU HƯỚNG: TĂNG



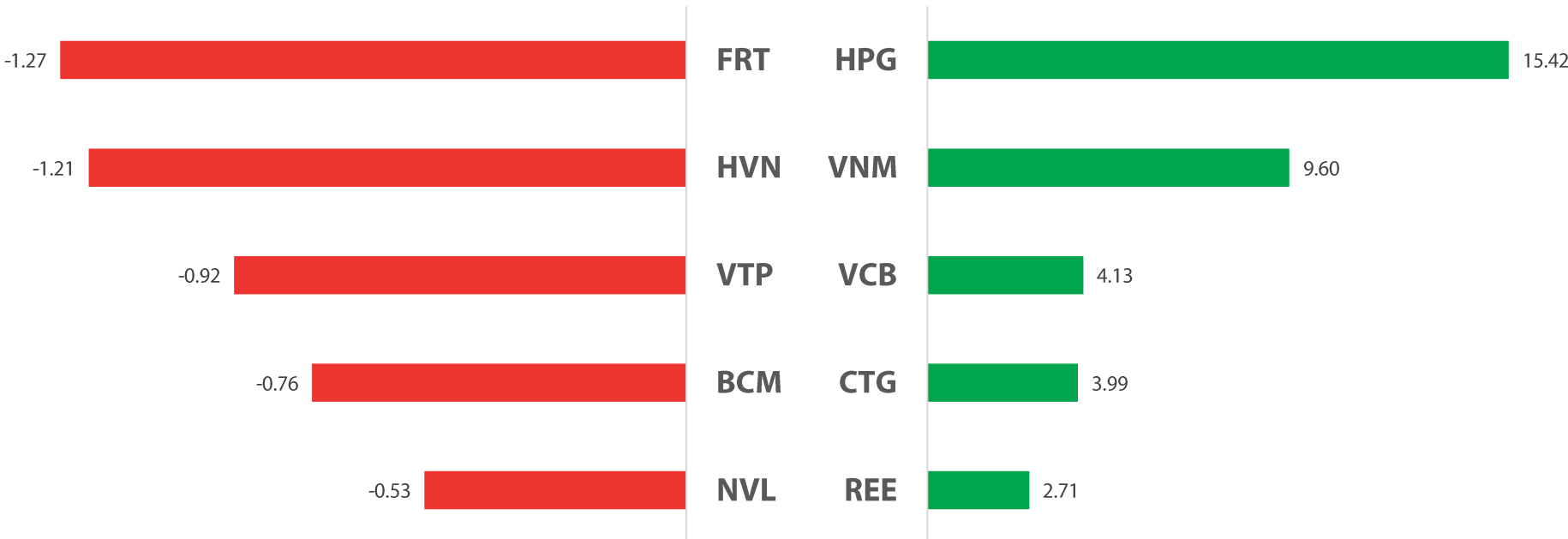
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Ngày 24/02/2025

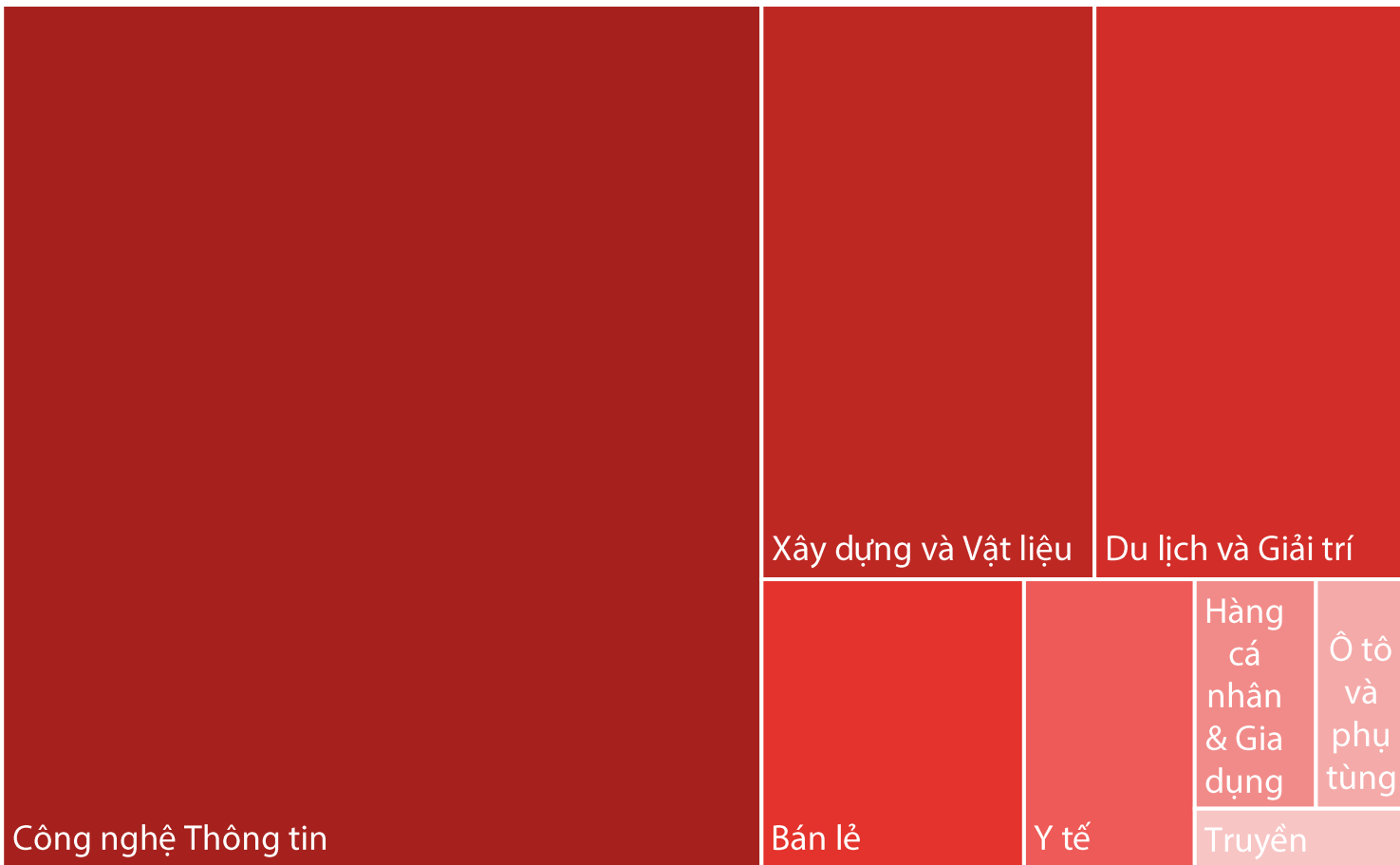
KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH (TRIỆU CỔ)



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



Ngân hàng TMCP Quân Đội

MBB

HOSE

GIÁ MỤC TIÊU

27.500 VNĐ

Khuyến nghị giao dịch - MUA

Giá khuyến nghị (25/02/2025) (*)

22.800 – 23.100

Giá mục tiêu ngắn hạn 1

24.800

Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 7,4% - 8,8%

Giá mục tiêu ngắn hạn 2

27.500

Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 19% - 20,6%

Giá cắt lỗ

21.700

(* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

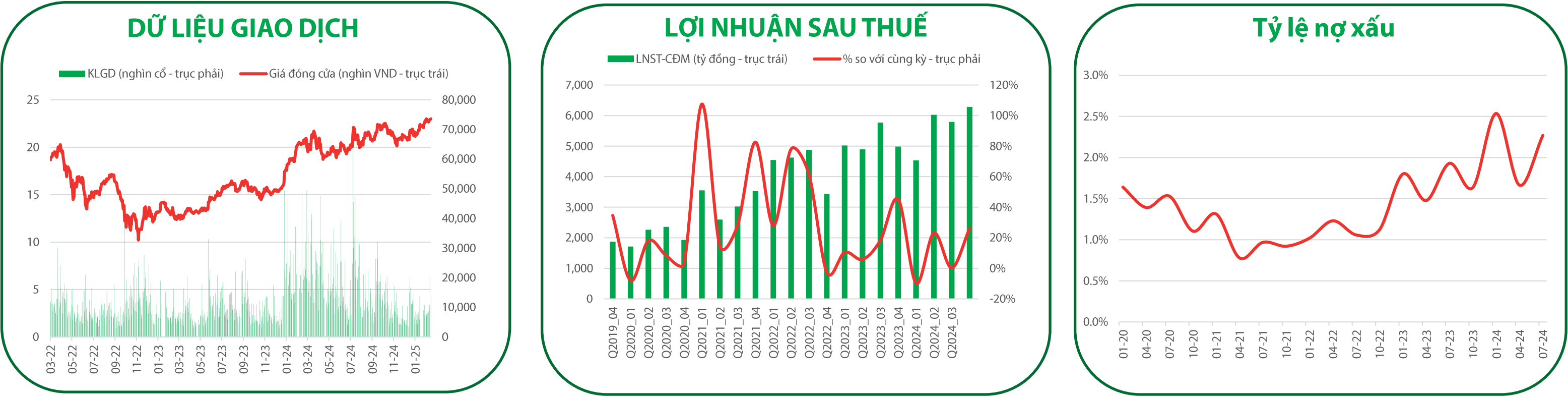
THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Ngân hàng
Vốn hoá (tỷ đồng)	140.352
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	6.102
Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)	9.000
Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	196
Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	0,00%
Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng)	18,718-23,000

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- MBB ghi nhận LNTT Q4/2024 đạt 8,1 nghìn tỷ đồng (+28% YoY), cả năm đạt 28,8 nghìn tỷ đồng (+9% YoY), vượt nhẹ dự phóng của chúng tôi. Tín dụng tăng 26% YoY, huy động tăng 25% YoY, nhờ nhu cầu tín dụng mạnh vào cuối năm. Tuy nhiên, NIM giảm còn 3,6% do chi phí vốn tăng, và chi phí dự phòng cả năm tăng 118% YoY, phản ánh sự thận trọng trong kiểm soát rủi ro.Chất lượng tài sản cải thiện với tỷ lệ nợ xấu giảm còn 1,2% (Q3/2024: 2,06%) và tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng lên 112%. Tuy nhiên, ngân hàng ước tính NPL có thể tăng lên 1,5% sau CIC, thể hiện mức độ thận trọng trong đánh giá rủi ro.
- Năm 2025, MBB đặt mục tiêu LNTT 32 nghìn tỷ đồng (+10% YoY), với động lực từ tín dụng và huy động tăng 26% - 25%, tập trung vào khách hàng cá nhân và SME. NIM duy trì ổn định dù chi phí vốn tăng, nhờ mở rộng mảng bán lẻ. Lợi thế từ MBV (Ocean Bank cũ) giúp MBB có room tín dụng lớn nhất hệ thống (25%), đồng thời hưởng các ưu đãi hỗ trợ từ NHNN.
- Dù triển vọng tăng trưởng tích cực, rủi ro từ CIC và danh mục tín dụng tập trung vẫn cần theo dõi, đặc biệt với các khoản nợ liên quan đến Tập đoàn Novaland (NVL) và Trung Nam group. Giá mục tiêu cơ bản hiện tại là 24.150 VNĐ/cp, tương đương P/B 2024F/25F là 1,3x/1,1x, phản ánh chiến lược mở rộng tín dụng bền vững của ngân hàng.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau khi vượt đỉnh cũ 22,7, MBB có diễn biến thăm dò tại biên hẹp 22,7 - 23. Quá trình thăm dò này ẩn chứa khả năng tạo nền giá với trạng thái hấp thu cung của dòng tiền, thể hiện qua thanh khoản dần tăng trong các phiên gần đây. Đồng thời tín hiệu liên tục thử thách ngưỡng 23 đang cho MBB cơ hội bứt phá và tiếp tục xu hướng tăng trong thời gian tới.
- Hỗ trợ : 22.500 VNĐ.
- Kháng cự : 27.500 VNĐ.



Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

HDB

HOSE

GIÁ MỤC TIÊU

27.000 VNĐ

Khuyến nghị giao dịch - MUA

Giá khuyến nghị (25/02/2025) (*)

23.200 – 23.500

Giá mục tiêu ngắn hạn 1

25.000

Lợi nhuận kỳ vọng 1
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 6,4% - 7,8%

Giá mục tiêu ngắn hạn 2

27.000

Lợi nhuận kỳ vọng 2
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 14,9% - 16,4%

Giá cắt lỗ

22.300

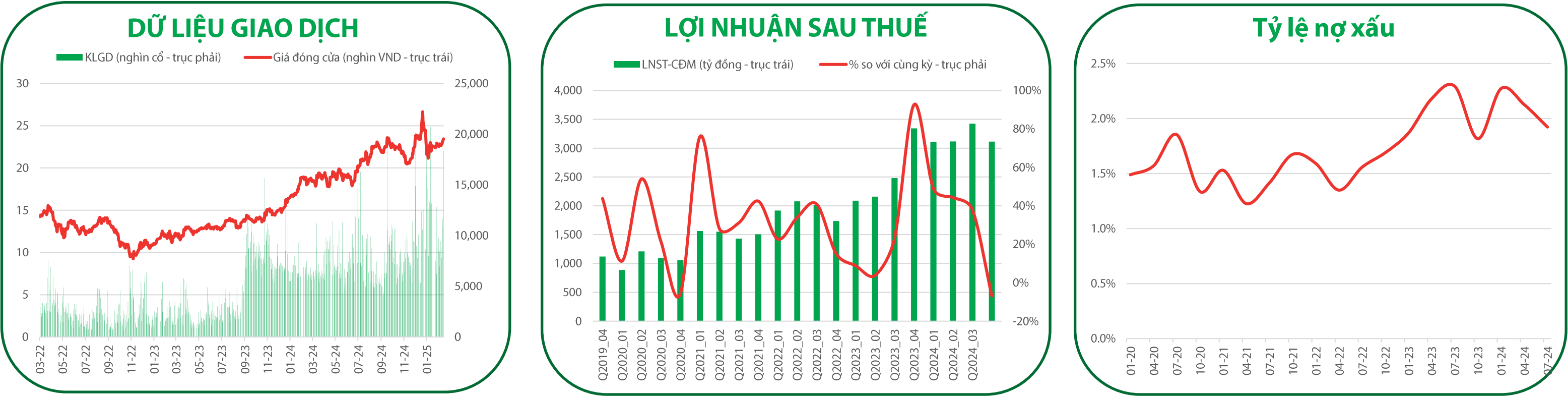
(* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

Ngành	Ngân hàng
Vốn hoá (tỷ đồng)	81.959
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	3.495
Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)	10.501
Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	238
Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	0,00%
Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng)	17,769-26,650

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- HDB công bố KQKD Q4/2024 với LNTT hợp nhất đạt 4,1 nghìn tỷ đồng, thấp hơn so với dự phóng trước đó (4,6 nghìn tỷ đồng), chủ yếu do (1) chi phí hoạt động cao hơn 860 tỷ và (2) chi phí dự phòng cao hơn 920 tỷ đồng so với dự báo do diễn biến kém khả quan của chất lượng tài sản. Cả năm, LNTT của HBD đạt 16,7 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 28,5% svck.
- NIM hợp nhất 4Q/2024 và cả năm đạt 5,4% và 5,3% phù hợp với dự phóng là 5,3%. Tăng trưởng tín dụng tích cực hơn đáng kể, đạt 27,0% YTD (dự phóng: 22,0% YTD) nhờ tín dụng khách hàng doanh nghiệp bứt tốc lên 42,2% YTD trong Q4/2024 (Q3/2024: 25,4% YTD), đưa thu nhập lãi thuần cao hơn 740 tỷ đồng so với dự báo.
- Chất lượng tài sản suy giảm so với quý trước. Nợ xấu hình thành ròng tăng mạnh 82% so với cùng kỳ trong Q4 và tăng 75% so với cùng kỳ trong cả năm 2024, khiến chi phí tín dụng lần lượt ở mức 0,61% cho Ngân hàng mẹ và 1,38% hợp nhất (tăng lên 1,9 nghìn tỷ đồng so với Q3/2024 là hơn 300 tỷ đồng). Tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,7% và tỷ lệ nợ nhóm 2 ở mức 6,31%, so với lần lượt 1,65% và 5,21% tại thời điểm cuối Q3/2024. Mặc dù vậy, tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng lên mức 69% từ 65,6% tại thời điểm cuối Q3/2024 (mức cao nhất trong 2 năm qua).

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau nhịp sụt giảm khá mạnh từ vùng 26,6, HDB đã được hỗ trợ tại vùng MA(200), vùng 21,2, và hồi phục trở lại. Sau nhịp hồi phục đầu tiên, HDB đã bước vào giai đoạn thăm dò trong vùng 22 - 23,4 và dần cân bằng quanh 22,8 với trạng thái cung hạ nhiệt. Đồng thời, HDB đang có diễn biến dần khởi sắc với tín hiệu dòng tiền dần tăng trong các phiên gần đây và đang có nỗ lực công phá vùng cản 23,4. Dự kiến HDB sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội tăng giá trong ngắn hạn.
- Hỗ trợ : 23.000 VNĐ.
- Kháng cự : 27.000 VNĐ.



Cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật
AGG Sideway	Hỗ trợ Giá hiện tại Kháng cự 14,8 16,7 17,3 Mặc dù vẫn chưa thể lấy lại đà tăng sau khi công phá không thành MA 200 ngày (quanh 17,3) nhưng đà giảm của AGG đã chứng lại sau khi lấp đi khoảng trống giá (ngày 19/02/2025). Bên cạnh đó, thanh khoản và biên độ giá đã có sự hạ nhiệt tại đây. Do đó, kỳ vọng AGG sẽ sớm bắt phá trở lại để vượt MA 200, qua đó bước vào xu hướng tăng. 
DBC Sideway	Hỗ trợ Giá hiện tại Kháng cự 27,0 28,4 32,3 Mặc dù bóng nến trên vẫn hiện diện trên khu vực giá 28 nhưng DBC đã có những tiến bộ trong nỗ lực tăng giá. Cụ thể, cổ phiếu đóng cửa trên MA 200 ngày (quanh 28,3) với thanh khoản duy trì trên trung bình 20 phiên thể hiện lực cầu đã lấn át phe bán. Do đó, kỳ vọng nỗ lực vượt cản sẽ được duy trì để giúp DBC hướng về đỉnh 2024 (quanh 32,3). 

GÓC NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

KBC – Mở khóa tiềm năng từ các dự án hiện hữu

(Lam Đỗ, CFA – lam.dt@vpsc.com.vn)

- Trong năm 2024, KBC ghi nhận doanh thu và lợi nhuận gộp lần lượt đạt 2,78 nghìn tỷ đồng (-51%YoY) và 1,28 nghìn tỷ đồng (-65%YoY), kém khả quan chủ yếu đến từ doanh thu cho thuê đất và hạ tầng tại KCN ghi nhận doanh thu đạt 815 tỷ đồng (-77%YoY), khi trong kỳ doanh nghiệp ghi nhận doanh thu cho thuê với diện tích 33ha (-80%YoY).
- Cho năm 2025, với việc những điểm nghẽn về giải phóng mặt bằng được tháo gỡ, chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ ghi nhận doanh thu tương đối tích cực, với lợi nhuận sau thuế - công ty mẹ có thể đạt 2,8 nghìn tỷ đồng (+557%YoY, trong kịch bản doanh nghiệp có thể bàn giao ~180ha đất KCN, tập trung tại Nam Sơn Hạp Lĩnh và Cụm Công nghiệp Hưng Yên); EPS 2025 đạt 3.700 đồng.
- Trong dài hạn, ngoài tập trung với các KCN đã có chủ trương đầu tư trong giai đoạn trước, KBC dự kiến sẽ triển khai kinh doanh với các KCN vừa hoàn thành chủ trương đầu tư (Tràng Duệ 03, Kim Thành), nâng tổng diện tích quỹ đất có thể cho thuê trong dài hạn lên gần 2.000ha.
- Sử dụng phương pháp tổng các thành phần (Sum-of-the-parts), chúng tôi duy trì mức giá mục tiêu cho cổ phiếu KBC là **40.600 đồng/cổ phiếu** (Tiềm năng tăng giá **+36%**), tương đương với khuyến nghị **MUA** cho mục tiêu dài hạn. KBC tiếp tục là cổ phiếu KCN được lựa chọn trong năm 2025, khi Công ty có quỹ đất sẵn sàng cho thuê, và thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp FDI (Đặc biệt là các doanh nghiệp Trung Quốc) trong thời gian tới.

Bảng 1: Tổng hợp kết quả kinh doanh năm 2024 của KBC

(Tỷ đồng)	FY24	FY23	+/- (yoy)
Doanh thu	2,776	5,618	-51%
Cho thuê đất KCN	1,195	5,221	-77%
Kinh doanh BĐS	910	105	768%
Bán & cho thuê NXXS	616	532	16%
LN Gộp	1,283	3,695	-65%
Cho thuê đất KCN	815	3,527	-77%
Kinh doanh BĐS	105	38	177%
Bán & cho thuê NXXS	349	277	26%
Chi phí SG&A	(627)	(806)	-22%
Ln từ HĐKD	656	2,889	-77%
Doanh thu tài chính	451	426	6%
Chi phí tài chính	(258)	(426)	-39%
Ln khác (ròng)	17	(143)	-112%
LN trước thuế	764	2,891	-74%
LN sau thuế - CĐ mẹ	426	2,031	-79%
Biên LN gộp (%)	46%	66%	
Biên LN từ HĐKD (%)	24%	51%	
Biên LN ròng (%)	15%	36%	

Nguồn: KBC, CTCK Rồng Việt

Xin mời Quý khách đón đọc tiếp bài phân tích tại [link](#)



Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
21/02	VPB	19,55	19,10	20,80	22,80	17,90		2,4%		0,9%
20/02	HPG	27,70	26,50	28,30	29,80	25,20		4,5%		1,2%
19/02	REE	75,00	67,50	72,00	75,70	64,40	75,70	12,1%	Đóng (24/02)	2,1%
10/02	VCB	93,50	92,20	99,00	109,00	89,40		1,4%		2,3%
10/02	DDV	19,30	18,20	20,70	22,50	16,90		6,0%		2,3%
06/02	DPM	36,80	35,20	38,50	43,00	32,90		4,5%		2,8%
05/02	BID	41,10	39,60	42,50	45,50	37,30		3,8%		3,2%
04/02	LCG	10,80	10,50	11,80	13,00	9,80		2,9%		4,1%
22/01	CTG	41,90	37,30	40,00	43,50	35,40		12,3%		4,7%
20/01	CTR	118,10	128,00	137,00	147,00	120,70	123,10	-3,8%	Đóng (12/02)	1,6%
15/01	BCM	74,50	69,20	73,00	84,00	62,80		7,7%		5,5%
09/01	VCG	21,45	18,00	21,00	22,90	17,30		19,2%		4,3%
Hiệu quả Trung bình (QTD)								5,0%		1,1%

(*) Biến động VN-Index (tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế) làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
20/02/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2502)
28/02/2025	Quỹ ETF liên quan MSCI hoàn tất tái cơ cấu danh mục
03/03/2024	FTSE công bố danh mục mới
03/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
06/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2
08/03/2024	VNM ETF công bố danh mục mới
20/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2503)
21/03/2024	Quỹ ETF liên quan FTSE ETF & VNM ETF hoàn tất cơ cấu danh mục
*FTSE Russell đánh giá phân loại TTCK Việt Nam trong tháng 03/2025	

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
19/02/2025	Anh	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
19/02/2025	Trung Quốc	Chỉ số giá nhà tại Trung Quốc
20/02/2025	Mỹ	Biên bản họp FOMC
20/02/2025	Anh	Doanh số bán lẻ Anh tháng 1
20/02/2025	Trung Quốc	Cổng bố lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc
24/02/2025	Châu Âu	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
27/02/2025	Châu Âu	ECB công bố báo cáo cuộc họp chính sách tiền tệ
28/02/2025	Mỹ	Chỉ số giá PCE
28/02/2025	Mỹ	GDP sơ bộ (Prelim GDP) tại Mỹ
03/03/2025	Mỹ	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Châu Âu	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Trung Quốc	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Anh	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/03/2025	Anh	Công bố ngân sách
06/03/2025	Châu Âu	ECB công bố chính sách tiền tệ
06/03/2025	Châu Âu	Doanh số bán lẻ
07/03/2025	Mỹ	Báo cáo Nonfarm Payroll



ĐỂ CẬP NHẬT CÁC TIN TỨC MỚI NHẤT, VUI LÒNG QUÉT





TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
TNG - Dư địa tăng giá chưa hấp dẫn khi đã qua giai đoạn tăng trưởng cao	2/12/2024	Tích lũy – 1 năm	26.700
VHC - Sản lượng tiếp tục là nhân tố chính thúc đẩy đà tăng trưởng	14/10/2024	Quan sát – n/a	73.300
GDA - Định giá hấp dẫn & tiềm năng khai thác từ nhà máy mới	1/11/2024	Mua – 1 năm	38.700
ACV - Nhiều dư địa tăng trưởng nhưng bị che mờ bởi rủi ro nợ xấu	14/10/2024	Tích lũy – 1 năm	113.400
PNJ – Mặc dù vẫn tăng trưởng tốt, tiềm năng đã phản ánh vào giá	04/09/2024	Giảm tỷ trọng – 1 năm	92.100
Vui lòng xem chi tiết tại https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep			

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
DFVN-CAF	17/11/2020	0% - 0,20%	0% - 0,20%	10.773	10.738	0,33%
ENF	19/11/2020	0% - 3%	0%	21.868	21.433	2,03%
MBBF	10/02/2020	0%- 0,5%	0%-1%	11.567	11.462	0,92%
MBVF	12/11/2020	0%	0%-1,4%	16.483	16.326	0,96%
VF1	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	46.218	46.303	-0,18%
VF4	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	18.901	18.945	-0,23%
VFB	19/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	20.557	20.529	0,13%

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Phương Lam – Giám đốc

Trung tâm Phân tích

+84 28 6299 2006 Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Nguyễn Đại Hiệp – Giám đốc

Phòng Tư vấn Cá nhân

+84 28 6299 2006 Ext: 1291

hiep.nd@vdsc.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nêu trong bản báo cáo này.
- Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.
- Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.
- Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2025.**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

T +84 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn **MST** 0304734965
F +84 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

T +84 24 6288 2006

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T +84 25 8382 0006

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T +84 29 2381 7578

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học, P.7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T +84 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

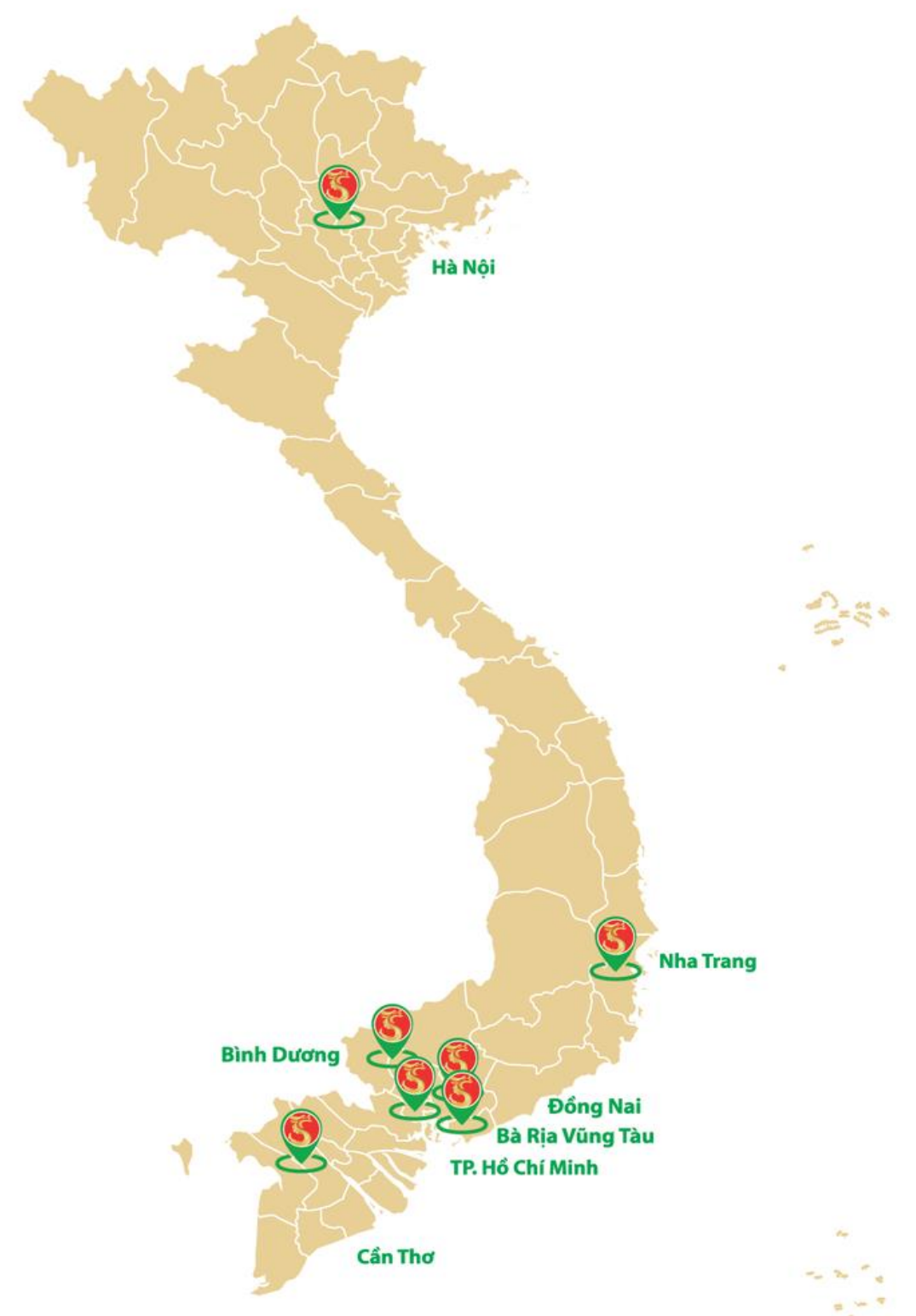
Tầng 3, Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

T +84 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T +84 25 1777 2006



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1- 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

T +84 28 6299 2006 **F** (+84) 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn